

Số: 178 /2022/QĐ-VHNGĐ-ST

Ngày: 29/08/2022

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự

Chủ tọa phiên họp : Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp : Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký tòa án

Đại diện VKSNDTP HN : Bà Nguyễn Thị Phương Lan- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2022/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 08 năm 2022 việc " *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà N.T.T, sinh năm 1979

HKTT và trú tại: XT, xã TĐ, huyện CM, HN.

- Ông T.Đ.B, sinh năm 1981; Hộ chiếu số N2391570 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 26/05/2021

HKTT: XT, xã TĐ, huyện CM, HN.

Hiện ở: Hàn Quốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B: Bà V.T.N, sinh năm 1982

HKTT : CT1A Khu đô thị Đ.C, phường Đ.C, HM, HN (Giấy ủy quyền số 167/2022/HĐUQ ngày 22/07/2022)

Bà T có mặt, ông B có đơn xin vắng mặt. Bà V.T.N có mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của ông T.Đ.B và bà N.T.T có nội dung như sau:

Về tình cảm: Ông T.Đ.B và bà N.T.T đăng ký kết hôn vào ngày 13/02/2007 tại UBND xã TĐ, huyện CM, HN trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông bà chung sống một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau. Ông, bà đã chính thức ly thân từ năm 2017 đến nay, ông B đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc, không ai còn quan tâm

đến ai nữa. Nay cả hai ông bà đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung : Ông bà có một con chung là cháu T.T.K.A, sinh ngày 06/11/2009. Hiện tại cả hai cháu đang ở cùng bà T tại Việt Nam. Ly hôn ông bà thỏa thuận bà T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung, bà T không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung : Ông bà không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về lệ phí ly hôn: Bà T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ngày 29/08/2022, bà N.T.T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà và ông Trình Đình B cùng các thỏa thuận khác. Luật sư V.T.N có ý kiến đồng ý nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố HN căn cứ điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông T.Đ.B và bà N.T.T cùng các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHÂN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố HN nhận định như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông T.Đ.B và bà N.T.T đăng ký kết hôn vào ngày 13/02/2007 tại UBND xã TĐ, huyện CM, HN trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông bà chung sống một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau. Ông, bà đã chính thức ly thân từ năm 2017 đến nay, ông B đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai ông bà đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Ông bà có một con chung là cháu T.T.K.A, sinh ngày 06/11/2009. Hiện tại cả hai cháu đang ở cùng bà T tại Việt Nam. Ly hôn ông bà thỏa thuận bà T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung, bà T không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho

ông B cho đến khi bà T có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Ông B được quyền đi lại thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

Về lệ phí ly hôn: Bà T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên.

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Các Điều 361,367,369,370,371,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

1-Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông T.Đ.B và bà N.T.T. Ông T.Đ.B và bà N.T.T được chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2-Về con chung: Xác nhận ông B bà T có một con chung là cháu T.T.K.A, sinh ngày 06/11/2009. Ly hôn ông bà thỏa thuận bà T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện bà T không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông B cho đến khi bà T có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ông B được quyền đi lại thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3.Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

4.Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

5.Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà N.T.T chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà T đã nộp theo biên lai số 0000943 ngày 10/08/2022 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố HN. Nay chuyển thành lệ phí, bà T đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29/08/2022.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN**

Nơi nhân:

- VKSND TP HN;
- Cục THADS thành phố HN;
- UBND xã TĐ, huyện CM HN (số 25
Quyển số 01/2007)
- Các đương sự;
- Lưu HS - VP.

Bùi Thị Thu Hồng